|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  BÌNH ĐỊNH  **TRƯỜNG THPT SỐ 2 PHÙ MỸ** | **ĐỀ MINH HOẠ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I**  **NĂM HỌC  2024-2025**  MÔN: **CÔNG NGHỆ**  LỚP 12  *Thời gian làm bài: 45 phút* |

**I. PHẦN TRẮC NGHIÊM (7,0 điểm)**

**Câu 1.:** Cung cấp lâm sản, cây công nghiệp phục vụ cho nhu cầu tiêu dùng và xuất khẩu là một trong những vai trò quang trọng của

**A.** Chăn nuôi. **B.** lâm nghiệp. **C.** Trồng trọt. **D.** Thuỷ sản

**Câu 2:** Nội dung nào sau đây **không** phải là hoạt động cơ bản của lâm nghiệp?

**A.** Quản lí, bảo vệ rừng. **B**. Phát triển và sử dụng rừng.

**C.** Chế biến và thương mại lâm sản. **D.** Săn bắt động vật hoang dã.

**Câu 3:** Khi nói về các chủ thể quản lý rừng ở nước ta, nội dung nào sau đây  **không** đúng?

**A.** Doanh nghiệp đầu tư nước ngoài, hộ gia đình không mang quốc tịch Việt Nam.

**B.** Ban quản lí rừng đặc dụng, ban quản lí rừng phòng hộ.

**C.** Tổ chức kinh tế, lực lượng vũ trang.

**D.** Tổ chức khoa học và công nghệ đào tạo, giáo dục; hộ gia đình, cá nhân trong nước.

**Câu 4:** Có các nhận định về vai trò của lâm nghiệp đối với đời sống như sau:

(1) Cung cấp gỗ cho xây dựng nhà, công trình công cộng.

(2) Cung cấp nguyên liệu cho ngành chế biến thực phẩm, dược, mĩ phẩm.

(3) Cải thiện thu nhập cho người tham gia trồng rừng,

(4) Cung cấp thịt, cá, sữa.

(5) Mang lại những giá trị thẩm mĩ, dịch vụ du lịch và giải trí.

Các nhận định đúng là:

**A.** (1), (2), (3), (4) **B.** (2), (3), (4), (5). **C.** (1), (2), (3), (5). **D.** (1), (2), (4), (5).

**Câu 5:** Nội dung nào sau đây **không** phải là triển vọng của lâm nghiệp về kinh tế - xã hội?

**A.** Phát huy tiềm năng và lợi thế tài nguyên rừng nhiệt đới.

**B.** Ứng phó với biến đổi khí hậu, giảm thiểu tác động tiêu cực của thiên tai.

**C.** Góp phần phát triển kinh tế bền vững, hội nhập quốc tế.

**D.** Đưa nước ta trở thành một trong những trung tâm sản xuất, chế biến và thương mại

**Câu 6:** Vai trò giữ đất, giữ nước, chống xói mòn, chống rữa trôi và thoái hóa đất, chống bồi đắp sông ngòi, giảm thiểu lũ lụt … là chỉ vai trò nào của lâm nghiệp?

**A.** Vai trò điều hòa khí hậu. **B.** Phòng hộ xung quanh các khu dân cư, khu đô thị…

**C.** Phòng hộ ven biển. **D.** Phòng hộ đầu nguồn.

**Câu 7:**  Phát biểu nào sau đây **không** đúng về vai trò của lâm nghiệp đối với trường?

**A**. Giữ đất, giữ nước, điều hoà dòng chảy, chống xói mòn ở những khu vực đầu nguồn.

**B.** Chắn sóng, chắn gió, chống cát bay ở những khu vực ven biển.

**C.** Điều tiết ánh sáng ở những khu dân cư, khu công nghiệp và khu đô thị.

**D**. Bảo tồn nguồn gene sinh vật và đa dạng sinh học.

**Câu 8:**  Nội dung nào sau đây là **không** đúng khi nói về đặc trưng của sản xuất lâm nghiệp là ngành sản xuất kinh doanh có chu kì dài?

**A.** Đối tượng sản xuất của lâm nghiệp là rừng,

**C.** Rừng có chu kì sinh trưởng kéo dài và phát triển chậm.

**B.** Rừng có tuổi thành thục tự nhiên là hàng chục năm, tuổi thành thục công nghệ là hàng trăm năm.

**D.** Cây lâm nghiệp có chu kì kinh doanh dài dẫn đến tốc độ quay vòng vốn chậm và thu hồi vốn lâu.

**Câu 9:** Khi khai thác sản xuất lâm nghiệp trên diện rộng ở các vùng sâu, vùng xa có thể gặp phải bất lợi gì?

**A.** trở ngại về chi phí đi lại.

**B.** giao thông không thuận lợi

**C.** mất an toàn bảo hộ lao động.

**D.** trở ngại trong công tác quản lí và bảo vệ thành quả lao động.

**Câu 10:**  Nội dung nào sau đây là đúng khi nói về đặc trưng của sản xuất lâm nghiệp?

**A.** Địa bàn phức tạp, thuận lợi về giao thông và cơ sở vật chất.

**B.** Địa bàn phức tạp, khó khăn về giao thông và cơ sở vật chất.

**C.** Địa bàn đồng nhất, thuận lợi về giao thông và cơ sở vật chất.

**D.** Địa bàn đồng nhất, khó khăn về giao thông và cơ sở vật chất.

**Câu 11:** Đâu là một trong những yêu cầu cơ bản đối với người lao động trong ngành lâm nghiệp?

**A.** Có trình độ trung cấp trở lên. **B.** Có sở thích làm việc trong nhà.

**C.** Yêu quý sinh vật. **D.** Có khả năng tạo ra các chủng động vật, thực vật mới.

**Câu 12:** Yêu cầu nào dưới đây là **không** cần thiết đối với người lao động của một số ngành nghề phổ biến trong lâm nghiệp.

**A.** Có khả năng áp dụng công nghệ tiên tiến, vận hành được các máy móc công nghệ cao, thiết bị thông minh trong sản xuất lâm nghiệp.

**B.** Yêu quý sinh vật và có sở thích làm việc trong lĩnh vực lâm nghiệp.

**C.** Có kiến thức, kĩ năng về lâm nghiệp và kinh tế.

**D.** Thích đọc sách, vẽ tranh và du lịch.

**Câu 13:** Hiện tượng suy giảm về hệ sinh thái rừng, làm giảm chức năng của rừng được gọi là

**A.** suy thoái tài nguyên rừng. **B.** suy giảm tài nguyên rừng.

**C.** phát triển tài nguyên rừng.  **D.** sử dụng tài nguyên rừng.

**Câu 14:** Có các nhận định về nguyên nhân chủ yếu gây suy thoái tài nguyên rừng như sau:  
(1) Khai thác gỗ bất hợp pháp.  
(2) Khai thác trái phép, quá mức các lâm sản ngoài gỗ.  
(3) Trồng rừng trên những khu vực đất trống, đồi trọc.  
(4) Chăn thả gia súc.  
(5) Phá rừng để trồng cây công nghiệp và cây đặc sản.  
Các nhận định đúng là:  
**A.** (1), (2), (3), (5). **B.** (2), (3), (4), (5).

**C.** (1), (2), (4), (5). **D.** (1), (2), (3), (4).  
**Câu 15:** Nguyên nhân chính xảy ra cháy rừng là

**A.** thời tiết khô, nóng.

**B.** không chủ động có các phương án phòng cháy chữa cháy kịp thời.

**C.** lá rụng dưới gốc cây rừng khá dày, dễ bắt lửa.

**D.** đốt dọn thực bì, làm nương rẫy, săn bắt động vật rừng,...

**Câu 16:** Cháy rừng gây thiện hại tài nguyên rừng như thế nào?

**A.** Đất rừng bị vôi hoá, bạc màu, rất khó để tái sinh rừng.

**B.** Đa dạng hệ sinh thái bị suy giảm.

**C.** Động thực vật khó sinh trưởng và phát triển.

**D.** Cháy rừng làm mất rừng một cách nhanh chóng, gây thiệt hại về tài nguyên rừng, đất rừng thoái hoá.

**Câu 17:** Vì sao hoạt động chăn thả gia súc làm suy thoái tài nguyên rừng?

**A.** Do gia súc ăn hết thực vật trong rừng.

**B.** Do mở rộng diện tích đồng cỏ trên đất rừng và phá huỷ hệ sinh thái.

**C.** Do gia súc cạnh tranh thức ăn với động vật trong rừng.

**D.** Do gia súc gây suy thoái đất trồng.

**Câu 18:** Đặc điểm khai thác rừng nào sau đây để nhân biết là khai thác trắng?

**A.** Quá trình tái sinh được tiến hành song song với quá trình khai thác.

**B.** Những cây thành thục được khai thác nhiều lần trong một cấp tuổi.

**C.** Đất không bị phơi trống nên hạn chế được xói mòn.

**D.** Hoàn cảnh rừng biến đổi sâu sắc, tán rừng bị mất, đất bị phơi trắng hoàn toàn*.*

**Câu 19:** Việc xây dựng các khu bảo tồn, vườn quốc gia có tác động như thế nào đối với các loài động vật, thực vật rừng quý hiếm?

**A.** Tạo môi trường thuận lợi cho sự sống và phát triển của các loài động vật, thực vật rừng quý hiếm.

**B.** Làm giảm diện tích rừng dẫn đến giảm khu vực sống của các loài động vật, thực vật rừng quý hiếm.

**C.** Giúp ngăn chặn các hành vi mua bán, vận chuyển các loài động vật, thực vật rừng quý hiếm.

**D.** Nâng cao giá trị của các loài động vật, thực vật rừng quý hiếm.

**Câu 20:** Nội dung nào dưới đây **không** thuộc các giải pháp khắc phục suy thoái tài nguyên rừng?

**A.** Lập quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng.

**B.** Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về quản lí và bảo vệ rừng.

**C.** Kiểm soát suy thoái động, thực vật rừng.

**D.** Phát triển du lịch sinh thái trong khu bảo vệ nghiêm ngặt của rừng đặc dụng

**Câu 21:** Biểu hiện nào sau đây là sự tăng trưởng của cây rừng?

**A.** Ra hoa. **B.** Sự tăng trưởng đường kính thân.

**C.** Hình thành quả và hạt. **D.** Khả năng hấp thụ dinh dưỡng của rễ.

**Câu 22:** Nên khai thác rừng vào giai đoạn nào?

**A.** Giai đoạn non. **B.** Giai đoạn gần thành thục.

**C.** Giai đoạn thành thục. **D.** Giai đoạn già cỗi

**Câu 23:** Phát biểu nào dưới đây **không** đúng khi nói về nhiệm vụ của trồng rừng?

**A.** Phủ xanh những diện tích đất lâm nghiệp chưa có rừng và có những khu rừng trồng sau khai thác.

**B.** Trồng rừng sản xuất để cung cấp lâm sản.

**C.** Cải tạo độ dốc của đất lâm nghiệp.

**D.** Trồng rừng phòng hộ để bảo vệ nguồn nước, bảo vệ đất.

**Câu 24:** Vai trò của chăm sóc rừng là

**A.** phủ xanh vùng đất trống.

**B.** cung cấp lâm sản cho tiêu dùng xã hội.

**C.** phòng hộ, bảo vệ môi trường

**D*.*** phòng chống cháy rừng; sâu, bệnh hại trên cây rừng; tạo điều kiện cho rừng phát triển.

**Câu 25:** Ưu điểm của biện pháp sinh học trong phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng là  
**A.** đảm bảo cân bằng sinh thái, thân thiện với môi trường.  
**B.** tiết kiệm thời gian và công sức vì có hiệu quả diệt sâu, bệnh nhanh.  
**C.** tiêu diệt được tất cả các loại vi khuẩn gây bệnh cho cây trồng.  
**D.** hiệu quả diệt trừ sâu, bệnh cao.  
**Câu 26:** Hoạt động tỉa thưa cây rừng nhằm mục đích nào sau đây?

**A.** Đảm bảo mật độ cây rừng thích hợp.

**B.** Thay thế những câykhuyết tật bằng cây khoẻ.

**C.** Thay thế những cây bị sâu bệnh bằng cây khoẻ.

**D.** Loại bỏ cây già yếu kết hợp vệ sinh rừng.

**Câu 27:** Thời vụ trồng rừng thích hợp ở miền Trung nước ta là

**A.** mùa xuân (từ tháng 2 đến tháng 4). **B.** mùa mưa (từ tháng 9 đến tháng 12).

**C.** mùa hè (từ tháng 5 đến tháng 7). **D.** mùa đông (từ tháng 11 đến tháng 1 năm sau).

**Câu 28:** Có các bước trong quy trình kĩ thuật trồng rừng bằng cây con có bầu như sau:  
(1) Tạo hố trồng cây. (2) Đặt cây vào hố. (3) Rạch và xé bỏ vỏ bầu.  
(4) Lấp đất lần 1 (5) Vun gốc. (6) Lấp đất lần 2.  
Thứ tự các bước trồng rừng bằng cây con có bầu nào dưới đây là đúng?  
**A.** (1)→ (3) → (2) → (4)→ (6) → (5). **B.** (1)→ (3)→ (4)→ (5) → (2) → (6).  
**C.** (1)→ (3)→ (2)→ (4) → (5) → (6). **D.** (1)→ (4)→ (3) → (2) → (6) → (5).

**II. PHẦN TỰ LUẬN (3,0 điểm)**

**Câu 1:** *( 2,0 điểm )* Em hãy đề xuất các biện pháp nâng cao ý thức bảo vệ tài nguyên rừng phù hợp với thực tiễn của địa phương em hoặc một số địa phương khác em biết.

**Câu 2:** *( 1,0 điểm)* Em hãy đề xuất các biện pháp trồng và chăm sóc rừng phù hợp với thực tiễn của địa phương.

***--------Hết-------***